TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **268/2022/HS-ST**
Ngày: 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1./ Ông Nguyễn Hưng.

2./ Ông Hồ Xuân Giao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 259/2022/TLST - HS, ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN MINH T**; Tên gọi khác: U; Sinh ngày 11/01/1989; Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đ (đã chết), con bà Nguyễn Thị G (Đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 02 tiền án;

Ngày 15/5/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại Bản án số: 115/2019/HSST. Ngày 08/4/2020, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xoá án tích.

Ngày 16/12/2020, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại bản án số: 402/2020/HS-ST. Ngày 25/01/2022, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Buôn Ma Thuột. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Trần Anh N, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 118/1 C, phường L, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1./ Ông Lâm Minh Q, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 118/1 C, phường L, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2./ Ông Lê Quang V, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 08/02 C1, phường L, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là người đã có 02 tiền án, về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, chưa được xoá án tích.

Khoảng 08 giờ ngày 21/7/2022, Nguyễn Minh T đi tìm nhà người dân nào sở hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi T đi đến dãy trọ, ở địa chỉ 118/01 C, phường L, thành phố B thấy phòng trọ số 09 cửa mở không khóa nên T đi lại phát hiện chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Acer màu vàng, của chị Lê Trần Anh N (sinh năm 1999, trú tại: Số 118/1 C, phường L, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đang để trên nền nhà, không có người trông coi nên đã lén lút trộm cắp chiếc máy tính xách tay của chị Lê Trần Anh N. Sau khi trộm cắp được tài sản Thanh đi bộ đến tiệm mua bán điện thoại, máy tính cũ V1, do anh Lê Quang V (là người quản lý), địa chỉ: 33 Lý Tự T1, phường A, thành phố B cầm cố chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer. Anh V không biết chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer màu vàng là tài sản do Thanh trộm cắp mà có nên anh V đồng ý nhận cầm cố số tiền là 800.000 đồng. Sau khi cầm được tài sản T đi đến khu vực hẻm đường C1, phường L, thành phố B, mua ma túy của người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 400.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài ăn chơi cá nhân hết. Sau khi bị trộm cắp tài sản, chị Lê Trần Anh N làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột để xử.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 133/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Acer màu vàng, System model: Aspire A514 - 54, Chip: Intel thế hệ 11, Core I5 – 1135G7, Ram 08GB; trị giá tài sản trộm cắp là 11.400.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số: 274/CT-VKS-HS ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T theo bản cáo trạng số 274/CT-VKS-HS ngày 31/8/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 800.000 đồng (là số tiền anh Lê Quang V mua chiếc máy tính xách tay). Hiện anh Lê Quang V không yêu cầu Nguyễn Minh T bồi thường nên không đề cập xử lý.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Acer màu vàng, Core I5 – 1135G7, Ram 08GB cho anh Lâm Minh Q là chủ sở hữu hợp pháp.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 đĩa VCD ghi hình ảnh hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T.

Các vấn đề khác đề nghị HĐXX chấp nhận như nội dung tại bản Cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận: Do có ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên vào khoảng 08 giờ 36 phút ngày 21/7/2022 tại phòng trọ số 09 của dãy trọ địa chỉ 118/01 C, phường L, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi trộm cắp chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Acer màu vàng, Core I5 – 1135G7, Ram 08GB của chị Lê Trần Anh N, trị giá là 11.400.000 đồng.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị

cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên bị cáo đã thực hiện trộm cắp tài sản có tổng giá trị 11.400.000 đồng.

Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15 tháng 5 năm 2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, theo Bản án số 115/2019/HSST. Ngày 08 tháng 4 năm 2020, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo chưa được xóa án tích; Ngày 16 tháng 12 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, theo Bản án số 402/2020/HS-ST. Ngày 25 tháng 01 năm 2022, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó trong vụ án này bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người bán ma tuý cho bị cáo Nguyễn Minh T. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo Nguyễn Minh T. Ngày 28/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt cảnh cáo, theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, là phù hợp.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Acer màu vàng, System model: Aspire A514 - 54, Chip: Intel thế hệ 11, Core I5 – 1135G7, Ram 08GB cho anh Lâm Minh Q là chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 01 đĩa VCD ghi hình ảnh phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T.

[6] Trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 800.000 đồng (là số tiền anh Lê Quang V mua chiếc máy tính xách tay). Hiện anh Lê Quang V không yêu cầu Nguyễn Minh T bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 22/7/2022).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Acer màu vàng, System model: Aspire A514 - 54, Chip: Intel thế hệ 11, Core I5 – 1135G7, Ram 08GB cho anh Lâm Minh Q là chủ sở hữu hợp pháp.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 01 đĩa VCD ghi hình ảnh hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Loan